

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ ĐẶT HÀNG GIAO TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2023**(Kèm theo Quyết định số: **1195/QĐ-BGDĐT** ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)**Đơn vị được giao tuyển chọn: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân**

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
1	Hoàn thiện pháp luật về quyền tự chủ trong tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục đại học công lập	- Xây dựng được cơ sở lý luận về hoàn thiện pháp luật về quyền tự chủ trong tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục đại học công lập; - Đánh giá được thực trạng quy định pháp luật về quyền tự chủ tổ chức bộ máy của các cơ sở giáo dục đại học công lập tại Việt Nam hiện nay; - Đề xuất được giải pháp hoàn thiện pháp luật về quyền tự chủ trong tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục đại học công lập.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus/ESCI; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công); 3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác: Bản đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật về quyền tự chủ trong tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục đại học công lập.	280	0
2	Nghiên cứu tác động của văn hóa tổ chức đến hiệu quả kiểm soát nội bộ trong các công ty cổ phần Việt Nam	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về tác động của văn hóa tổ chức đến hiệu quả kiểm soát nội bộ trong các doanh nghiệp; - Xây dựng được mô hình nghiên cứu tác động của văn hóa tổ chức đến hiệu quả kiểm soát nội bộ trong các công ty cổ phần Việt Nam; - Đánh giá được tác động của văn hóa tổ chức đến hiệu quả kiểm soát nội bộ trong các công ty cổ phần Việt Nam; - Đề xuất được giải pháp nhằm phát huy tác động tích cực của văn hóa tổ chức đến hiệu quả kiểm soát nội bộ trong các công ty cổ phần Việt Nam.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, ranking: Q4; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Mô hình nghiên cứu tác động của văn hóa tổ chức đến hiệu quả kiểm soát nội bộ trong các công ty cổ phần Việt Nam; - Báo cáo đánh giá tác động của văn hóa tổ chức đến hiệu quả kiểm soát nội bộ trong các công ty cổ phần Việt Nam; - Bản đề xuất giải pháp nhằm phát huy tác động tích cực của văn hóa tổ chức đến hiệu quả kiểm soát nội bộ trong các công ty cổ phần Việt Nam.	380	0

3	Nghiên cứu về tác động của hoạt động ngoại khóa đến sự phát triển tích cực của sinh viên tại các trường đại học ở Việt Nam.	- Hệ thống được cơ sở lý luận về tác động của hoạt động ngoại khóa đến sự phát triển tích cực của sinh viên; - Đánh giá được kinh nghiệm về tác động của hoạt động ngoại khóa đến sự phát triển tích cực của sinh viên; - Xây dựng được mô hình và giả thiết nghiên cứu về tác động của hoạt động ngoại khóa đến sự phát triển tích cực của sinh viên; - Đánh giá được sự tác động của hoạt động ngoại khóa đến sự phát triển tích cực của sinh viên tại các trường đại học ở Việt Nam; - Đề xuất được giải pháp nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả các hoạt động ngoại khóa tại các trường đại học ở Việt Nam.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, ranking: Q4; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo kinh nghiệm triển khai và tác động của hoạt động ngoại khóa đến sự phát triển tích cực của sinh viên ở trong và ngoài nước; - Xây dựng mô hình và giả thiết nghiên cứu về tác động của hoạt động ngoại khóa đến sự phát triển tích cực của sinh viên; - Báo cáo đánh giá sự tác động của hoạt động ngoại khóa đến sự phát triển tích cực của sinh viên tại các trường đại học ở Việt Nam; - Bản đề xuất giải pháp nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả các hoạt động ngoại khóa tại các trường đại học ở Việt Nam.	380	0
4	Nghiên cứu mô hình Bảo hiểm hưu trí đa tầng trong bối cảnh già hóa dân số ở Việt Nam.	- Làm rõ cơ sở khoa học về mô hình bảo hiểm hưu trí đa tầng; kinh nghiệm áp dụng các mô hình bảo hiểm hưu trí đa tầng ở một số nước; - Đánh giá được thực trạng bảo hiểm hưu trí đa tầng tại Việt Nam; sự cần thiết và điều kiện triển khai mô hình bảo hiểm hưu trí đa tầng ở Việt Nam; - Đề xuất được mô hình và lộ trình triển khai bảo hiểm hưu trí đa tầng ở Việt Nam; - Đề xuất được giải pháp thực hiện mô hình bảo hiểm hưu trí đa tầng ở Việt Nam.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, ranking: Q4; - 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế ACI hoặc quốc tế khác; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm.; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). - Hỗ trợ đào tạo 01 NCS (luận án theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo đánh giá thực trạng bảo hiểm hưu trí đa tầng tại Việt Nam; sự cần thiết và điều kiện triển khai mô hình bảo hiểm hưu trí đa tầng ở Việt Nam; - Mô hình và lộ trình triển khai bảo hiểm hưu trí đa tầng ở Việt Nam; - Bản đề xuất giải pháp thực hiện mô hình bảo hiểm hưu trí đa tầng ở Việt Nam.	430	0

5	Nghiên cứu khả năng thực hiện bảo hiểm y tế bổ sung tại Việt Nam	- Hệ thống được cơ sở lý luận và các mô hình bảo hiểm y tế bổ sung; kinh nghiệm của các nước trong việc áp dụng hệ thống bảo hiểm y tế bổ sung; - Đánh giá được thực trạng hệ thống bảo hiểm y tế (bắt buộc và tự nguyện) tại Việt Nam và nhu cầu của người dân về bảo hiểm y tế bổ sung; - Đánh giá được khả năng cung cấp loại hình bảo hiểm y tế bổ sung tại Việt Nam; - Đề xuất được loại hình, lộ trình và phương pháp triển khai hệ thống bảo hiểm y tế bổ sung tại Việt Nam và giải pháp thực hiện bảo hiểm y tế bổ sung tại Việt Nam.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, ranking: Q4; - 01 bài báo đăng trên tạp chí ACI hoặc quốc tế khác; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công); - Hỗ trợ đào tạo 01 NCS (luận án theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo về kinh nghiệm của các nước trong việc áp dụng hệ thống bảo hiểm y tế bổ sung; - Báo cáo thực trạng hệ thống bảo hiểm y tế (bắt buộc và tự nguyện), đánh giá khả năng cung cấp các loại hình bảo hiểm y tế bổ sung ở Việt Nam và đánh giá nhu cầu của người dân về bảo hiểm y tế bổ sung; - Bản đề xuất loại hình, lộ trình và phương pháp triển khai hệ thống bảo hiểm y tế bổ sung và kiến nghị các giải pháp thực hiện bảo hiểm y tế bổ sung tại Việt Nam.	430	0
6	Nghiên cứu các nhân tố tác động đến sự phát triển của hệ thống giao hàng chặng cuối của các doanh nghiệp logistics ở vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ trong bối cảnh chuyển đổi số.	- Hệ thống được cơ sở lý thuyết về các nhân tố tác động đến sự phát triển hệ thống giao hàng chặng cuối của các doanh nghiệp logistics trong bối cảnh chuyển đổi số; - Xây dựng được mô hình về các nhân tố tác động đến sự phát triển của hệ thống giao hàng chặng cuối của các doanh nghiệp logistics ở Việt Nam; - Phân tích, đánh giá các nhân tố tác động đến sự phát triển hệ thống giao hàng chặng cuối của các doanh nghiệp logistics ở vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; - Đề xuất được giải pháp phát triển hệ thống giao hàng chặng cuối của các doanh nghiệp logistics ở vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, ranking: Q4; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm; - 01 Sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công); - Hỗ trợ đào tạo 01 NCS (luận án theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo về mô hình về các nhân tố tác động đến sự phát triển của hệ thống giao hàng chặng cuối của các doanh nghiệp logistics ở Việt Nam; - Báo cáo phân tích, đánh giá các nhân tố tác động đến sự phát triển hệ thống giao hàng chặng cuối của các doanh nghiệp logistics ở vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.; - Bản đề xuất giải pháp phát triển hệ thống giao hàng chặng cuối của các doanh nghiệp logistics ở vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.	380	0

7	Các nhân tố tác động tới hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của Việt Nam	- Làm rõ được cơ sở lý luận và thực tiễn của các nhân tố tác động tới hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài; - Phân tích được thực trạng hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của các doanh nghiệp Việt Nam; - Xây dựng được mô hình đánh giá và đánh giá được thực trạng các nhân tố tác động tới hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của Việt Nam; - Đề xuất được giải pháp về hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, ranking: Q4; - 01 bài đăng trên tạp chí quốc tế ACI hoặc quốc tế khác; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 NCS (luận án theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo về mô hình đánh giá các nhân tố tác động tới hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của Việt Nam; - Báo cáo phân tích thực trạng hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của các doanh nghiệp và đánh giá thực trạng các nhân tố tác động tới hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của Việt Nam; - Bản đề xuất giải pháp về hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của Việt Nam.	380	0
8	Xây dựng bộ chỉ số kinh tế đánh giá khu công nghiệp sinh thái tại Việt Nam.	- Hệ thống được cơ sở khoa học về các chỉ số kinh tế và tiêu chí đánh giá khu công nghiệp sinh thái; - Đánh giá được kinh nghiệm của một số nước về đánh giá và phát triển các khu công nghiệp sinh thái; - Xây dựng được bộ chỉ số kinh tế đánh giá khu công nghiệp sinh thái tại Việt Nam; - Đánh giá được thực trạng các khu công nghiệp sinh thái của Việt Nam dựa trên bộ chỉ số kinh tế; - Đề xuất được giải pháp về phát triển các khu công nghiệp sinh thái ở Việt Nam.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, ranking: Q4; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo kinh nghiệm của một số nước về đánh giá và phát triển các khu công nghiệp sinh thái; - Báo cáo về bộ chỉ số kinh tế đánh giá khu công nghiệp sinh thái tại Việt Nam; - Báo cáo đánh giá cho các khu công nghiệp sinh thái của Việt Nam dựa trên bộ chỉ số kinh tế; - Bản đề xuất giải pháp về phát triển các khu công nghiệp sinh thái ở Việt Nam.	330	0
(Danh mục gồm 08 đề xuất đề tài)				2,990	0